

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 16/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Thiệu Đình T - Sinh năm 1992.

- *Bị đơn*: Chị Đặng Thị N - Sinh năm 1990

Đều có địa chỉ: Khu phố T, thị trấn R, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Thiệu Đình T và chị Đặng Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Thiệu Đình T và chị Đặng Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T và chị N có 01 con chung là cháu Thiệu Thị Kim A, sinh ngày 19/3/2017. Anh T và chị N thống nhất giao cháu Kim A cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ, thời gian

cấp dưỡng từ tháng 5/2024 cho đến khi cháu Kim A tròn 18 tuổi.

Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở

- Về tài sản và công nợ: Anh T và chị N thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Anh Thiệu Đình T và chị Đặng Thị N thống nhất: Anh T phải chịu 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), theo biên lai thu tiền ký hiệu: BLTU/23 số 0001941 ngày 14/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa (Anh T đã nộp đủ án phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Sơn;
- Chi cục THA huyện Đông Sơn;
- UBND thị trấn Rừng Thông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Văn Tuấn